

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế thành phố Điện Biên Phủ.
2. Địa chỉ: Tổ dân phố 5, phường Him Lam, Thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 7h00-11h30, 13h30-17h, từ thứ 2 đến thứ 6
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
1	Nguyễn Văn Mạnh	0001996/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh hệ Nội - Nhi	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Giám đốc - BSCKII - Khám chữa bệnh hệ Nội - Nhi	11002
2	Nguyễn Thị Thủy	000009/ĐB-CCHN; 269/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Siêu âm	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó giám đốc kiêm Trưởng khoa Y tế công cộng và Dinh dưỡng - BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa	11002
3	Nguyễn Đức Thịnh	000165/ĐB-CCHN;	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Phẫu thuật tạo hình di chứng bỏng, điều trị bỏng, phẫu thuật nội soi ổ bụng	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó giám đốc - BSCKII - Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại - Khoa ngoại tổng hợp	11002
4	Nguyễn Quân Công	002898/ĐB-CCHN, 02/QĐ- TTYT, 2239/TB-SYT 64/mã C52.02 ngày 30/12/2021, KCB Lao, 241/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh da khoa, Nội soi tiêu hóa trên	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng phòng phụ trách phòng Kế hoạch Nghị vụ - BSDK - KCB đa khoa - Khoa xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh	11002
5	Phạm Thị Thủy	0001829/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, KBCB thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Phó trưởng phòng KHNV - Y sỹ - Xử trí cấp cứu ban đầu, KBCB thông thường	11002
6	Phan Văn Quyết	003528/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSDK - Khám chữa bệnh đa khoa- Phòng KHNV	11002
7	Mai Thị Hồng Phương	0002034/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ đa khoa - - Xử trí cấp cứu ban đầu, KBCB thông thường - Phòng KHNV	11002
8	Đào Quyết Thắng	002329/ĐB-CCHN, 68/QĐ- TTYT	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng phòng Điều Dưỡng - Cử nhân điều dưỡng, Khoa ngoại tổng hợp	11002

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
9	Phạm Thị Kim Dung	0001063/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng - Khoa xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh	11002
10	Lò Thị Thanh Lan	000838/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng - Khoa Nhi - Hồi sức cấp cứu	11002
11	Đình Thị Điện	000012/ĐB-CCHN, 153/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa, thực hiện DVKT Siêu âm và kết luận chẩn đoán	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	- Trưởng khoa - BSĐK - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa khám bệnh	11002
12	Nguyễn Đình Tiếp	000266/ĐB-CCHN, 409/QĐ-SYT; 162/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Khám nội soi Tai Mũi họng và kết luận chẩn đoán	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSCKI - KCB Đa khoa - Khoa khám bệnh	11002
13	Quảng Thị Hạnh	0001802/ĐB-CCHN, 319/QĐ-SYT, 156/QĐ-TTYT, 82/mã C52.02 ngày 30/12/2021, KCB Lao	Khám chữa bệnh đa khoa, KCB CK Mắt, Định hướng CK mắt, các DVKT mắt và kết luận chẩn đoán	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSĐK - KCB Đa khoa - Khoa khám bệnh	11002
14	Cà Thanh Mai	002853/ĐB-CCHN, 78/mã C52.02 ngày 30/12/2021, KCB Lao	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSĐK - KCB Đa khoa - Khoa khám bệnh	11002
15	Lê Hải Minh	002902/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSĐK - KCB Đa khoa - Khoa khám bệnh	11002
16	Nguyễn Thị Hằng	002858/ĐB-CCHN, 142/QĐ-SYT, 216/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa, thực hiện DVKT CK da liễu,	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSĐK - KCB Đa khoa - Khoa khám bệnh	11002
17	Vũ Thị Giang	000843/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều Dưỡng trưởng khoa - Cử nhân điều dưỡng - Khoa khám bệnh	11002
18	Bùi Thị Hồng Duyên	0001281/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa khám bệnh	11002
19	Lê Thị Thu	0001050/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa khám bệnh	11002
20	Phạm Thị Thanh Thủy	000830/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa khám bệnh	11002

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
21	Nguyễn Thị Thúy Liễu	002373/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trung học - Khoa khám bệnh	11002
22	Trần Thị Hồng Thắng	0001813/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa khám bệnh	11002
23	Quảng Thị Chiên	002609/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6 Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa khám bệnh	11002
24	Nguyễn Thị Hằng	000861/ĐB-CCHN, 658/QĐ-SYT, 135/QĐ-TTYT, 237/QĐ-TTYT, 169/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh Nội khoa. Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh thực hiện các DVKT siêu âm, Xquang và kết luận chẩn đoán. Siêu âm tim, KT Ghi và đọc điện tâm đồ cơ bản.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa - BSCKI - Khám chữa bệnh Nội khoa, Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh, Siêu âm tim - Khoa xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	11002
25	Hoàng Thành Long	000868/ĐB-CCHN, 314/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh Nội khoa, Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSCKI - Khám chữa bệnh Nội khoa, Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh - Khoa xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	11002
26	Đoàn Thùy Dương	002368/ĐB-CCHN, 01/QĐ-TTYT	Cử nhân xét nghiệm Y học. Đọc và ký kết quả XN, DVKTXN	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân xét nghiệm - CK xét nghiệm - Khoa xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	11002
27	Đặng Quốc Tuấn	000081/ĐB-CCHN	CK Chẩn đoán hình ảnh. Phụ nội soi tiêu hóa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng khoa - CNKTV - CK Chẩn đoán hình ảnh - Khoa xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh	11002
28	Vũ Văn Hội	002331/ĐB-CCHN, 161/QĐ-TTYT, 91/QĐ-TTYT	KTV Hình ảnh. Thực hiện các DVKT siêu âm, Xquang	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	KTV Hình ảnh - Khoa xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh	11002
29	Nguyễn Mạnh Cường	000851/ĐB-CCHN, 66/QĐ-TTYT	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh, do chức năng hô hấp	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	KTV chẩn đoán hình ảnh - Khoa xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh	11002
30	Nguyễn Văn Vũ	003081/ĐB-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	KTV Hình ảnh - Khoa xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh	11002
31	Lê Thị Thu Thảo	003373/ĐB-CCHN 116/QĐ-TTYT	Cử nhân xét nghiệm Y học. Đọc và ký kết quả XN, DVKTXN	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	CNXNYH - CK xét nghiệm - Khoa xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	11002

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
32	Nguyễn Thị Thu Bích	000852/ĐB-CCHN	KTV CK xét nghiệm	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	CNKTV - KTV CK xét nghiệm - Khoa xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	11002
33	Lò Thị Hằng	001447/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6 Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	11002
34	Nguyễn Thị Khánh Ly	002650/ĐB-CCHN	KTV xét nghiệm	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng xét nghiệm - Khoa xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	11002
35	Lưu Thị Lan	000840/ĐB-CCHN, 404/QĐ-SYT;68/QĐ- TTYT; 351/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa - BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa Nhi - Hồi sức cấp cứu	11002
36	Nguyễn Đức Hạnh	002704/ĐB-CCHN, 401/QĐ- SYT; 75/QĐ-TTYT, 306/QĐ- TTYT, 326/QĐ-TTYT, 71/QĐ-TTYT; 351/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó Trưởng khoa - BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Hồi sức cấp cứu - Khoa Nhi - Hồi sức cấp cứu	11002
37	Trần Thị Thanh Nhân	000134/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSĐK - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa Nội tổng hợp	11002
38	Tạ Thị Thu Nguyệt	0002024/ĐB-CCHN; 351/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSĐK - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa Nhi - Hồi sức cấp cứu	11002
39	Đặng Văn Huy	002367/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều Dưỡng trưởng khoa - Cử nhân điều dưỡng - Khoa Nhi - Hồi sức cấp cứu	11002
40	Hoàng Thị Nga	0002041/ĐB-CCHN; 351/QĐ-TTYT	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa Nhi - Hồi sức cấp cứu	11002
41	Nguyễn Thị Chuyên	000847/ĐB-CCHN; 351/QĐ-TTYT	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa Nhi - Hồi sức cấp cứu	11002
42	Nguyễn Thị Thủy	000849/ĐB-CCHN; 351/QĐ-TTYT	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ chuyển đổi điều dưỡng - Khoa Nhi - Hồi sức cấp cứu	11002

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
43	Phạm Thị Trà My	0001862/ĐB_CCHN; 351/QĐ-TTYT	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ chuyển đổi điều dưỡng - Khoa Nhi - Hồi sức cấp cứu	11002
44	Vũ Xuân Ních	0001488/ĐB-CCHN, 151/QĐ-TTYT, 18/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Thực hiện DVKT Nội soi tai mũi họng, Chẩn đoán, điều trị và dự phòng Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản - Đọc kết quả đo chức năng hô hấp	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa - BSDK - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa Nội tổng hợp	11002
45	Nguyễn Thanh Sơn	002341/ĐB-CCHN, 408/QĐ-SYT; 96/QĐ-TTYT, 188/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa, thực hiện DVKT điện tâm đồ, đo chức năng hô hấp	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng khoa - BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa Nội tổng hợp, Khoa khám bệnh	11002
46	Lò Thị Phương	0002090/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSĐK - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa Nội tổng hợp	11002
47	Đặng Mạnh Hoàn	003243/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSĐK - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa Nội tổng hợp	11002
48	Nguyễn Thị Thu	000844/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng khoa - Cao đẳng điều dưỡng - Khoa Nội tổng hợp	11002
49	Cà Thị Thuyết	000859/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng - Khoa Nội tổng hợp	11002
50	Nguyễn Thị Hải Yến	0001482/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa Nội tổng hợp	11002
51	Lê Thị Lua	000839/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa Nội tổng hợp	11002
52	Lê Thị Hòa	002102/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng trung cấp - Khoa Nội tổng hợp	11002
53	Lương Thị Bình	0001062/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa Nội tổng hợp	11002

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
54	Trịnh Minh Ngọc	002319/ĐB-CCHN, 403/QĐ_SYT; 32/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền. Thực hiện các DVKT PHCN	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa - Thạc sĩ. Bác sĩ- Khám chữa bệnh Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng - Khoa YHCT & PHCN	11002
55	Nguyễn Trung Kiên	000828/ĐB-CCHN, 67A/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền. Thực hiện các DVKT YHCT-PHCN	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng khoa - Y sĩ - Khám chữa bệnh Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng - Khoa YHCT & PHCN	11002
56	Hà Minh Thắng	0001827/ĐB-CCHN, 67A/QĐ-TTYT, 32/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền, thực hiện các DVKT YHCT-PHCN, thực hiện DVKT PHCN	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ - Khám chữa bệnh Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng - Khoa YHCT & PHCN	11002
57	Nguyễn Đức Tân	000832/ĐB-CCHN, 67A/QĐ-TTYT, 32/QĐ-TTYT, 195/QĐ-TTYT.	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu và phục hồi chức năng; thực hiện các DVKT YHCT-PHCN, thực hiện DVKT PHCN.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng Kỹ thuật viên vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng - Khoa YHCT & PHCN	11002
58	Nguyễn Cao Cường	002932/ĐB-CCHN, 32/QĐ-TTYT, 189/QĐ-TTYT	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu và phục hồi chức năng	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng Kỹ thuật viên vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng - Khoa YHCT & PHCN	11002
59	Nguyễn Thị Loan	000005/ĐB-CCHN, 402/QĐ-SYT, 149/QĐ-TTYT; 351/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa. thực hiện DVKT Siêu âm, soi, đốt cổ tử cung kết luận chẩn đoán; Chuyên ngành Sản Phụ khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa - BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa, KCB chuyên ngành Sản Phụ khoa, Siêu âm, Soi cổ tử cung, xét nghiệm vi sinh - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	11002
60	Lưu Thị Thoan	000688/ĐB-CCHN, 321/QĐ-SYT, 150/QĐ-TTYT; 351/QĐ-TTYT; 407/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa. thực hiện DVKT Siêu âm, soi, đốt cổ tử cung kết luận chẩn đoán. Siêu âm chẩn đoán, sàng lọc trước sinh, soi cổ tử cung.; Sản phụ khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó Trưởng khoa - BSĐK - Khám chữa bệnh đa khoa, Sản Phụ Khoa Siêu âm, soi đốt cổ tử cung - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	11002
61	Trịnh Thị Vân	0001351/LCH-CCHN; 17/QĐ-TTYT; 351/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Siêu âm trong sản phụ khoa, Soi - đốt cổ tử cung	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSĐK - Khám chữa bệnh đa khoa, Siêu âm trong sản phụ khoa, Soi - đốt cổ tử cung - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	11002
62	Nguyễn Thị Hương	001457/ĐB-CCHN 1230/QĐ-SYT; 351/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa, KCB chuyên khoa sản, siêu âm	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa, KCB chuyên khoa sản, siêu âm - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	11002
63	Toán Thị Châm	001682/LCH-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa, KCB chuyên khoa sản, siêu âm	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa, KCB chuyên khoa sản, siêu âm - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	11002
64	Vũ Thị Huệ	000213/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng khoa - Cao đẳng Nữ hộ sinh - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	11002

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
65	Tòng Thị Đức	002326/ĐB-CCHN; 351/QĐ-TTYT	Theo quy định tại Điều 8, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân Nữ hộ sinh - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	11002
66	Giàng Thị Thơ	002325/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng Nữ hộ sinh - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	11002
67	Nguyễn Thị Thuận	0001160/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 8, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng chuyên ngành phụ sản - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	11002
68	Lò Thị Phương Thùy	002852/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 8, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân Nữ hộ sinh - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	11002
69	Lê Thị Hoàn	000866/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng Nữ hộ sinh - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	11002
70	Phạm Thị Lan Hương	002328/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh cao đẳng - Nhân viên - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	11002
71	Đình Văn Thiện	000995/ĐB-CCHN, 406/QĐ-SYT; 69/QĐ-TTYT, 67/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Nội soi tiêu hóa trên, Điện tâm đồ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng khoa phụ trách - BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa, Nội soi tiêu hóa trên, Điện tâm đồ - Khoa Ngoại tổng hợp	11002
72	Triệu Thị Lai	000837/ĐB-CCHN, 136/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Định hướng Gây mê - hồi sức	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSDH - Khám chữa bệnh đa khoa, Định hướng Gây mê - hồi sức - Khoa Ngoại tổng hợp	11002
73	Nguyễn Đức Thuyết	000857/ĐB-CCHN; QĐ 135-TTYT; 15/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Gây mê hồi sức, Ngoại khoa cơ bản	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSDH - Khám chữa bệnh đa khoa- Gây mê hồi sức - Ngoại khoa cơ bản - Khoa Ngoại tổng hợp	11002
74	Phạm Thị Thủy	002734/ĐB-CCHN, 135/QĐ-TTYT	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ, Gây mê - Hồi sức	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng khoa Cử nhân điều dưỡng - Khoa Ngoại tổng hợp	11002
75	Lò Ngọc Dũng	002340/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng - Khoa Ngoại tổng hợp	11002
76	Lò Thị Thương	000854/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng - Khoa Ngoại tổng hợp	11002

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
77	Trần Thị Phương	000845/ĐB-CCHN; 218/QĐ-TTYT	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng - Khoa Ngoại tổng hợp	11002
78	Đỗ Việt Hùng	000285/ĐB-CCHN, 361/QĐ-SYT; 18/QĐ-TTYT; 351/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng khoa phụ trách - Khám chữa bệnh đa khoa, Chuyên khoa Răng Hàm Mặt - Khoa Liên chuyên khoa (Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng)	11002
79	Nguyễn Thị Lan	001402/ĐB-CCHN, 155/QĐ-TTYT, 54/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Nội soi tai mũi họng. Các DVKT mắt.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng khoa - BSDH - Khám chữa bệnh đa khoa, Định hướng Mắt, Định hướng Tai Mũi Họng - Khoa Liên chuyên khoa (Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng)	11002
80	Đỗ Phương Linh	002844/ĐB-CCHN, 142/QĐ-SYT, 17/QĐ-TTYT, 215/QĐ-TTYT; 351/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa. Nội soi Tai mũi họng. Thực hiện DVKT Tai mũi họng.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSĐK - Khám chữa bệnh đa khoa, Định hướng Tai Mũi Họng - Khoa Liên chuyên khoa (Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng)	11002
81	Nguyễn Thị Thanh Nga	003443/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSRHM - Khám chữa bệnh Chuyên khoa Răng Hàm Mặt - Khoa Liên chuyên khoa (Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng)	11002
82	Nguyễn Hồng Phi	001407/ĐB-CCHN, QĐ 475/QĐ-SYT, 07/QĐ-TTYT; 351/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa; KCB chuyên khoa Tai Mũi Họng, Nội soi tai mũi họng	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSCKI - KCB Đa khoa - KCB chuyên khoa TMH- Khoa Liên chuyên khoa	11002
83	Ngô Hoài Thu	0001803/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa tại tuyến y tế cơ sở	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng khoa - Y sỹ đa khoa - Khoa Liên chuyên khoa (Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng)	11002
84	Hồ Lan Phương	000860/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng - Khoa Liên chuyên khoa (Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng)	11002
85	Chu Thị Linh	000831/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trung học - Khoa Liên chuyên khoa (Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng)	11002
86	La Thị Vương	003514/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng - Khoa Liên chuyên khoa (Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng)	11002
87	Quảng Thị Vân	000085/ĐB-CCHN; 405/QĐ-SYT; 351/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa - BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa truyền nhiễm	11002
88	Nguyễn Thị Hằng	001223/ĐB-CCHN; 351/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó Trưởng khoa - BSĐK - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa truyền nhiễm	11002



STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
89	Mai Thị Bắc	000855/ĐB-CCHN; 351/QĐ-TTYYT	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng khoa - Cử nhân điều dưỡng - Khoa truyền nhiễm	11002
90	Nguyễn Thị Trang	000850/ĐB-CCHN; 351/QĐ-TTYYT	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng Cao đẳng - Khoa truyền nhiễm	11002
91	Đỗ Thị Định	000826/ĐB-CCHN; 351/QĐ-TTYYT	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng - Khoa truyền nhiễm	11002
92	Nguyễn Ngọc Linh	000856/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng khoa -Cử nhân điều dưỡng - Khoa kiểm soát nhiễm khuẩn	11002
93	Phạm Thị Liên	479/CCHN-D-SYT-ĐB	Phụ trách công tác dược lâm sàng của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Quầy thuốc, Tủ thuốc trạm Y tế xã	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng khoa Phụ trách Dược -DSDH-Khoa dược -Trang thiết bị - Vật tư y tế	11002
94	Nguyễn Thị Tâm	39/CCHN-D-SYT-ĐB	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của nhà thuốc. Đủ điều kiện hành nghề dược với các vị trí hành nghề sau: Mua thuốc để bán lẻ, trừ vắc xin	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	DSCKI - Khoa dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	11002
95	Nguyễn Quang Huy	1116/SL-CCHND	Nhà thuốc Quầy thuốc Đại lý bán thuốc của Doanh nghiệp	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	DSCKI - Khoa dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	11002
96	Vũ Thị Vui	545/CCHN-D-SYT-ĐB	Quầy thuốc; Tủ thuốc trạm y tế xã	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 8	Phó trưởng khoa dược - DSCD - Trang thiết bị - Vật tư y tế	
97	Nguyễn Thị Minh Tâm	553/CCHN-D-SYT-ĐB	Quầy thuốc; Tủ thuốc trạm y tế xã	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 8	Dược sỹ cao đẳng- Khoa dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	11002
98	Đào Thị Xuân Hương	251/CCHN-D-SYT-ĐB	Quầy thuốc, tủ thuốc trạm Y tế xã, cơ sở bán lẻ dược liệu, thuốc cổ truyền	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 8	Dược sỹ cao đẳng- Khoa dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	11002
99	Trịnh Đức Tâm	257/CCHN-D-SYT-ĐB	Quầy thuốc, tủ thuốc trạm Y tế xã, cơ sở bán lẻ dược liệu, thuốc cổ truyền	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 8	Dược sỹ cao đẳng- Khoa dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	11002
100	Vũ Thị Thùy Linh	651/CCHN-D-SYT-ĐB	Nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm Y tế xã	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 8	Dược sỹ đại học- Khoa dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	11002

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
101	Vũ Thị Mai	246/CCHN-D-SYT-ĐB	Quầy thuốc, tủ thuốc trạm Y tế xã, cơ sở bán lẻ dược liệu, thuốc cổ truyền	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 8	Dược sỹ cao đẳng- Khoa dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	11002
102	Lê Tiến Dân	594/CCHN-D-SYT-ĐB	Nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm Y tế xã	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 8	Dược sỹ đại học - Khoa dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	
103	Đỗ Quang Hải	000606/ĐB-CCHN, 1129/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa. Khám nội soi tai mũi họng và đọc phim Xquang ngực chuẩn. Ghi và đọc Điện tâm đồ, đo và đọc chức năng hô hấp.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSCKH - KCB Nội khoa - Khoa nội tổng hợp	11002
104	Lê Thị Thu	000207/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm- YSĐK - Khám chữa bệnh - TYT Tân Thanh	11004
105	Nguyễn Thị Mai Phương	002345/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	NHS - khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Tân Thanh	11004
106	Nguyễn Thị Hương	0001809/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSĐK - khám chữa bệnh - TYT Tân Thanh	11004
107	Trần Thị Kim Ngân	002922/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	SDK - khám chữa bệnh - TYT Tân Thanh	11004
108	Đoàn Tuấn Hải	003051/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trung cấp - TYT Tân Thanh	11004
109	Phạm Thị Chanh	413/CCHN-D-SYT-ĐB	Quầy thuốc, Tủ thuốc trạm Y tế xã	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng dược - TYT Tân Thanh	11004
110	Cao Thúy Liễu	0001816/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa sản nhi	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSCK Sản Nhi - khám chữa bệnh chuyên khoa Sản Nhi - TYT Tân Thanh	11004
111	Lưu Thị Thanh	0001807/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Noong Bua	11007
112	Nguyễn Thị Thảo	0001832/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm phụ trách - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Noong Bua	11007

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
113	Vũ Anh Tuấn	0001831/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Noong Bua	11007
114	Vừ Thị Tòng	002343/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	NHS cao đẳng khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Noong Bua	11007
115	Trần Thanh Hồng	000501/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Noong Bua	11007
116	Lê Thị Linh	575/CCHN-D-SYT-ĐB	Nhà thuốc Quầy thuốc, Tủ thuốc trạm Y tế xã	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	DSDH - TYT Noong Bua	11007
117	Hoàng Thị Mai	0001826/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng, trạm phụ trách - YSDK khám chữa bệnh - TYT Him Lam	11006
118	Nguyễn Thị Hằng	0001823/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSDK khám chữa bệnh - TYT Him Lam	11006
119	Quảng Văn Hải	002903/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ ĐK - Khám chữa bệnh đa khoa - Nhân viên - TYT Him Lam	11006
120	Phan Thị Lương	0001824/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Him Lam	11006
121	Quảng Thị Cúc	0001821/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	NHS khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Him Lam	11006
122	Lò Thị Luýn	0001825/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Him Lam	11006
123	Hoàng Thị Minh Loan	0001808/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm phụ trách - YSDK khám chữa bệnh - TYT Thanh Bình	11005
124	Chèo Mỹ Sinh	0001058/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa sản nhi	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSCK Sản Nhi khám chữa bệnh chuyên khoa Sản Nhi - TYT Thanh Bình	11005

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
125	Lò Thị Thiên	0001810/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	NHS cao đẳng khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Thanh Bình	11005
126	Lò Thị Vân	0001061/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Thanh Bình	11005
127	Vũ Văn Phương	002671/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSĐK - Khám chữa bệnh đa khoa - TYT Thanh Bình	11005
128	Lò Thị Hoa	0001221/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSDK khám chữa bệnh - TYT Mường Thanh	11003
129	Nguyễn Thị Thu Thủy	0001814/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Mường Thanh	11003
130	Nguyễn Mai Hạnh	0001819/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Mường Thanh	11003
131	Lê Thị Xuân	000842/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Mường Thanh	11003
132	Vàng A Vừ	0001806/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSDK khám chữa bệnh - TYT Mường Thanh	11003
133	Lê Thị Dung	002327/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 8, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	NHS khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Mường Thanh	11003
134	Hà Thị Hằng	580/CCHN-D-SYT-ĐB	Quản thuốc, Tủ thuốc trạm Y tế xã	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Dược sỹ cao đẳng - TYT Mường Thanh	11003
135	Tạ Thị Thúy	003516/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, Khám bệnh chữa bệnh Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - YSDK khám chữa bệnh - TYT Mường Thanh	11003

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
136	Vũ Thị Hương	0001830/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSDK khám chữa bệnh - TYT Thanh Minh	11008
137	Nguyễn Thị Hồng Liên	0000841/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Thanh Minh	11008
138	Lương Thị Hoa	0001799/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Thanh Minh	11008
139	Lương Thị Linh	0001800/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh cao đẳng khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Thanh Minh	11008
140	Lò Văn Hải	002764/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSDK khám chữa bệnh - TYT Thanh Minh	11008
141	Sùng Thị Dĩnh	002699/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh cao đẳng khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Thanh Trường	11010
142	Trần Thị Diễm	0001820/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Thanh Trường	11010
143	Hoàng Thị Hương	0001804/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSDK khám chữa bệnh - TYT Thanh Trường	11010
144	Nguyễn Thị Vân	0001068/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm phụ trách - BSDK khám chữa bệnh - TYT Thanh Trường	11010
145	Vũ Thị Hương	003332/ĐB-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh thông thường Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Thanh Trường	11010
146	Quảng Văn Tinh	550/CCHN-D-SYT-ĐB	Quản thuốc, Tủ thuốc trạm Y tế xã	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ cao đẳng - TYT Thanh Trường	11010

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
147	Lò Thị Thương	0001812/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Nam Thanh	11009
148	Phạm Văn Đức	000284/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSĐK khám chữa bệnh - TYT Nam Thanh	11009
149	Đào Xuân Kiên	003449/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - Bác sĩ đa khoa Khám chữa bệnh đa khoa - TYT Nam Thanh	11009
150	Lò Thị Minh Phượng	0001817/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSĐK khám chữa bệnh - TYT Nam Thanh	11009
151	Phạm Thị Lệ Quyên	554/CCHN-D-SYT-ĐB	Quầy thuốc, Tủ thuốc trạm Y tế xã	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược cao đẳng - TYT Nam Thanh	11009
152	Lò Thị Dương	002268/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9 Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh cao đẳng khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Nam Thanh	11009
153	Nguyễn Thị Hương	003538/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSĐK khám chữa bệnh - TYT Nam Thanh	11009
154	Quảng Văn Lún	0002214/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Nà Nhạn	11121
155	Lò Thị Kim	002711/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSĐK khám chữa bệnh - TYT Nà Nhạn	11121
156	Trần Việt Linh	002689/ĐB-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh thông thường Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ. Thực hiện vật lý trị liệu và phục hồi chức năng	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSĐK khám chữa bệnh - TYT Nà Nhạn	11121

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
157	Lò Thị Hương	0002212/ĐB-CCHN, 40/QĐ - SYT	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ; KCB YHCT	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Nà Nhạn	11121
158	Lường Thị Lả	000597/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9 Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh cao đẳng khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Nà Nhạn	11121
159	Nguyễn Thị An	002681/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Nà Nhạn	11121
160	Lò Thị Hặc	0002082/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2015/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Y tế	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	ĐDTH - TYT Nà Nhạn	11121
161	Lò Thị Phượng	002247/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm - BSDK khám chữa bệnh -TYT Nà Tấu	11119
162	Lò Văn Thương	0002086/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSDK khám chữa bệnh - TYT Nà Tấu	11119
163	Nguyễn Thị Lan	002933/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Nà Tấu	11119
164	Lường Như Quỳnh	0002209/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Nà Tấu	11119
165	Mào Văn Nam	0001782/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa tại tuyến y tế cơ sở	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Nà Tấu	11119
166	Lò Thị Dung	0002083/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Nà Tấu	11119

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
167	Lò Thị Bình	0002080/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	NHS khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Nà Tấu	11119
168	Trần Thị Anh Vân	558/CCHN-D-SYT-ĐB	Quầy thuốc, Tủ thuốc trạm Y tế xã	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ cao đẳng - TYT Nà Tấu	11119
169	Nguyễn Thị Thu	0002186/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa tại tuyến y tế cơ sở	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSDK khám chữa bệnh - TYT Mường Phăng	11021
170	Lò Thị Nguyên	0002176/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Mường Phăng	11021
171	Quảng Văn Dũng	0001104/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Mường Phăng	11021
172	Cà Thị Ánh	002607/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9 Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh cao đẳng khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Mường Phăng	11021
173	Lương Văn Thắng	551/CCHN-D-SYT-ĐB	Quầy thuốc, Tủ thuốc trạm Y tế xã	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ cao đẳng - TYT Mường Phăng	11021
174	Lù Văn Khánh	0002178/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa tại tuyến y tế cơ sở	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Mường Phăng	11021
175	Tông Văn Thức	002625/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSDK khám chữa bệnh - TYT Mường Phăng	11021
176	Nguyễn Xuân Thùy	002507/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm - BSDK khám chữa bệnh-TYT Pá Khoang	11176



STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Mã CSKC B
177	Trần Xuân Nam	002350/ĐB-CCHN, 164/QĐ-SYT	Khám bệnh chữa bệnh thông thường Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ, Thực hiện vật lý trị liệu và phục hồi chức năng	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Pá Khoang	11176
178	Hoàng Xuân Quý	002305/ĐB-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh thông thường Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Pá Khoang	11176
179	Đỗ Thị Ánh	002261/ĐB-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh thông thường Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Pá Khoang	11176
180	Cà Văn Phong	002986/ĐB-CCHN	Xử trí sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Pá Khoang	11176
181	Quảng Thị Phong	0002195/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh cao đẳng khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Pá Khoang	11176
182	Lường Ngọc Sơn	555/CCHN-D-SYT-ĐB	Quản thuốc; Tủ thuốc trạm y tế xã	sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ cao đẳng - TYT Pá Khoang	11176

5. Danh sách đăng ký người làm việc (bao gồm những người làm việc tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh)

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc (ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công cụ thể)
1	Vũ Thị Phụng	Cử nhân kế toán	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng phòng TCKT
2	Nguyễn Hoàng Khánh Loan	Cử nhân kế toán	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng TCKT
3	Nông Bình Nguyên	Trung cấp kế toán	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng TCKT
4	Nguyễn Tuấn Anh	Cử nhân kế toán	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng TCKT
5	Nguyễn Thị Ngọc Tú	Cử nhân kế toán	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng TCKT
6	Phạm Thị Lan	Cử nhân kế toán	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng TCKT
7	Vũ Thị Nhâm	Cử nhân kế toán	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng TCKT
8	Phạm Thanh Hoài	Cử nhân kế toán	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng phòng TCHC
9	Nguyễn Thu Hương	Cử nhân sư phạm	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng TCHC
10	Nguyễn Ngọc Anh	Cử nhân Luật	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng TCHC
11	Trần Thị Hoài Anh	Cử nhân tiếng Anh	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng TCHC
12	Hoàng Thị Huyền	Cao đẳng toán tin	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng KHN
13	Trần Duy Khiêm	Cao đẳng CNTT	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng KHN

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc (ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công cụ thể)
14	Hà Thị Huyền Dung	Bác sỹ đa khoa	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng KHNV
15	Đặng Duy Hùng	Bác sĩ CKI	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng KHNV
16	Vũ Thị Thủy	Văn thư	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng TCHC
17	Vũ Văn Hưng	Lái xe	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng TCHC
18	Ngô Minh Quyền	Bảo vệ	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng TCHC
19	Nguyễn Thị Uyên	Cử nhân YTCC	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng phòng dân số
20	Lê Hương Lan	Y sỹ	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng dân số
21	Đàm Thị Minh Hoa	Y sỹ	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức phòng dân số
22	Phạm Thị Thanh	Hộ lý	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức khoa KSNK
23	Trần Thị Đào	Hộ lý	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức khoa KSNK
24	Nguyễn Thị Tuyết	Hộ lý	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức khoa KSNK
25	Dương Thị Yến Lan	Y sỹ	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức TYT Thanh Bình
26	Lường Thị Phương	Trung cấp văn hóa	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức TYT Noong Bua
27	Hà Thị Thắm	Dược sỹ trung học	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức TYT Him Lam

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc (ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công cụ thể)
28	Quảng Thị Toàn	Trung cấp xây dựng	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức TYT Thanh Minh
29	Đỗ Trường An	Dược sỹ cao đẳng	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức TYT Nà Nhạn
30	Phạm Quang Dũng	Bác sỹ đa khoa	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức Khoa Nhi-HSCC
31	Vũ Thị Minh Thủy	Bác sỹ YHCT	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức Khoa YHCT-PHCN
32	Lê Thị Việt Hà	Cử nhân KTXN Y học	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh

Điện Biên Phủ, ngày 16 tháng 6 năm 2023  
 Người chịu trách nhiệm chuyên môn  
 kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh



**BSC KII. Nguyễn Văn Mạnh**